

CÔNG BÁO

NƯỚC VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

MỤC LỤC

Trang

QUỐC HỘI

| | |
|---|----|
| 18-2-1970 — Nghị quyết số 873-NQ/TVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn điều lệ quy định việc thi hành luật hôn nhân và gia đình trong khu tự trị Tây-bắc | 57 |
| Điều lệ quy định việc thi hành luật hôn nhân và gia đình trong khu tự trị Tây-bắc do Hội đồng nhân dân khu thông qua ngày 29-10-1969 | 58 |

QUỐC HỘI

NGHỊ QUYẾT số 873-NQ/TVQH ngày
18-2-1970 của Ủy ban thường vụ
Quốc hội phê chuẩn điều lệ quy
định việc thi hành luật hôn nhân
và gia đình trong khu tự trị Tây-
bắc.

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Căn cứ vào điều 95 của Hiến pháp nước
Việt-nam dân chủ cộng hòa,
Căn cứ vào điều 35 của luật hôn nhân và gia
đình ngày 29 tháng 12 năm 1959,

Trang

CÁC BỘ

| | |
|---|----|
| BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI | |
| 3-3-1970 — Quyết định số 529-QĐ/TC thành lập Công ty đại lý vận tải trực thuộc Bộ | 59 |
| Điều lệ tạm thời về việc tổ chức đại lý vận tải. | 60 |
| NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT-NAM | |
| 26-2-1970 — Quyết định số 5-QĐ ban hành bản quy định về tổ chức Phòng quản lý ngoại hối biên giới | 66 |

Theo đề nghị của Hội đồng Chính phủ,
Sau khi nghe Ủy ban dự án pháp luật, Ủy
ban dân tộc và Ủy ban văn hóa và xã hội của
Quốc hội báo cáo,

QUYẾT NGHỊ

Phê chuẩn điều lệ quy định việc thi hành
luật hôn nhân và gia đình trong khu tự trị
Tây-bắc do Hội đồng nhân dân khu thông qua
ngày 29 tháng 10 năm 1969.

Hà Nội, ngày 18 tháng 2 năm 1970

Ủy ban thường vụ Quốc hội
nước Việt-nam dân chủ cộng hòa
Chủ tịch
TRƯỜNG-CHINH

ĐIỀU LỆ

Quy định việc thi hành luật hôn nhân và gia đình trong khu tự trị Tây-bắc.

Căn cứ vào điều 95 của Hiến pháp nước Việt-nam dân chủ cộng hòa và điều 35 của luật hôn nhân và gia đình ngày 29 tháng 12 năm 1959,

Hội đồng nhân dân khu tự trị Tây-bắc xác định:

Luật hôn nhân và gia đình của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa nhằm xây dựng những gia đình xã hội chủ nghĩa, hạnh phúc, dân chủ và hòa thuận là hoàn toàn phù hợp với lợi ích trước mắt và lâu dài của các dân tộc trong khu tự trị Tây-bắc.

Những nguyên tắc cơ bản đã được nêu lên trong luật đó: hôn nhân tự do và tiến bộ, một vợ một chồng, nam nữ bình đẳng, bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và con cái, là những nguyên tắc rất cách mạng. Thi hành nghiêm chỉnh và triệt để những nguyên tắc đó, các dân tộc trong khu tự trị Tây-bắc chẳng những xóa bỏ được những tàn tích của chế độ hôn nhân và gia đình phong kiến, một trong những nguyên nhân đã kìm hãm sự phát triển của các dân tộc miền núi nước ta từ bao đời nay, mà còn thực hiện chế độ hôn nhân và gia đình tiến bộ, tạo thêm điều kiện cho minh tích cực góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống Mỹ, cứu nước.

Để cho việc thi hành luật hôn nhân và gia đình sát với tình hình cụ thể của địa phương và đạt kết quả tốt, Hội đồng nhân dân khu tự trị Tây-bắc quy định một số điều cụ thể như sau:

Điều 1. — Đối với tất cả các dân tộc trong khu tự trị Tây-bắc, việc lấy vợ, lấy chồng phải do người con trai và người con gái hoàn toàn tự nguyện quyết định, không một ai được ép buộc hoặc cản trở.

Cha mẹ cần quan tâm giúp đỡ con cái trong việc xây dựng gia đình, nhưng không được ép buộc hoặc cản trở việc lấy vợ, lấy chồng của con cái.

Điều 2. — Không ai được viện lý do khác dân tộc, khác tôn giáo, vin vào tướng số hay là một hình thức mê tín, dị đoan nào khác hoặc lạm dụng quyền hành mà cản trở việc tự do kết hôn.

Điều 3. — Việc «bắt cóc» phụ nữ để làm vợ là một tập quán lạc hậu còn sót lại ở một vài nơi, vi phạm nguyên tắc tự do kết hôn, xâm phạm tự do thân thể và nhân cách của phụ nữ.

Nay cấm việc «bắt cóc» phụ nữ để làm vợ bất cứ dưới hình thức nào.

Điều 4. — Tục ở rè là một tàn tích của chế độ hôn nhân và gia đình phong kiến trái với nguyên tắc tự do kết hôn, gây trở ngại lớn cho hoạt động chính trị và xã hội của nam nữ thanh niên.

Nay xóa bỏ tục ở rè.

Sau khi kết hôn, vợ chồng có quyền tự do lựa chọn chỗ ở của mình; vợ chồng có thể ở riêng hoặc thỏa thuận với nhau về ở với gia đình bên chồng hay là gia đình bên vợ.

Điều 5. — Việc thách cưới là một việc có tính chất mua bán, vừa làm tồn thương đến nhân cách của phụ nữ, vừa trái với nguyên tắc tự do kết hôn.

Nay cấm việc thách cưới như: đòi tiền công nuôi dưỡng, đòi thịt, rượu dỗ cưới, bạc trăng, tiền mặt v.v... 967280

Lễ cưới hỏi, việc tò chúc liên hoan nhân ngày cưới, việc mua sắm những vật kỷ niệm và đồ dùng để làm lễ cưới đều phải giản dị và tiết kiệm.

Điều 6. — Người đàn bà góa có quyền đi lấy chồng. Quyền lợi của người đàn bà góa về con cái và tài sản được bảo đảm.

Nay cấm việc bắt buộc người đàn bà góa khi đi lấy chồng phải trả tiền cưới cho nhà chồng cũ; cấm việc bắt buộc người đàn bà góa phải lấy em chồng hoặc một người khác trong nhà chồng cũ.

Điều 7. — Nguyên tắc một vợ một chồng là một nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình xã hội chủ nghĩa phù hợp với lợi ích, nguyện vọng và yêu cầu tiến bộ của các dân tộc trong khu tự trị Tây-bắc.

Nay cấm lấy vợ lẽ.

Điều 8. — Luật hôn nhân và gia đình đã quy định con gái từ 18 tuổi trở lên, con trai từ 20

tuổi trẻ lên mới được lấy chồng, lấy vợ, nhằm bảo đảm hạnh phúc gia đình, giữ gìn sức khỏe và tương lai của giống nòi, đồng thời bảo đảm cho người con trai và người con gái có đủ khả năng gánh vác trách nhiệm của gia đình và xã hội.

Nhân dân các dân tộc trong khu căn thám nhuần tính chất cách mạng sâu sắc của điều quy định đó mà ra sức phấn đấu thực hiện nghiêm chỉnh và triệt để.

Điều 9. — Khi kết hôn, bản thân người con trai và người con gái phải đến cơ quan Nhà nước có trách nhiệm đăng ký kết hôn là Ủy ban hành chính thị trấn, thị xã, khu phố, xã trú quán của người con trai hoặc người con gái để đăng ký.

Điều 10. — Vợ chồng đều có quyền bình đẳng về mọi mặt: có quyền tự do chọn nghề nghiệp, tự do hoạt động chính trị, văn hóa và xã hội, có quyền sở hữu, hưởng thụ và sử dụng ngang nhau đối với tài sản chung của gia đình và có quyền thừa kế tài sản của nhau.

Vợ chồng có nghĩa vụ quý trọng, săn sóc và giúp đỡ nhau tiến bộ, nuôi dạy con cái, lao động sản xuất, xây dựng gia đình hòa thuận và hạnh phúc.

Điều 11. — Cha mẹ có nghĩa vụ thương yêu, nuôi nấng và giáo dục con cái. Con cái có nghĩa vụ kính yêu, săn sóc và nuôi dưỡng cha mẹ.

Cha mẹ không được hành hạ con cái, bắt cứ là con dê, con dâu, con nuôi hay là con riêng.

Con nuôi có quyền lợi và nghĩa vụ như con đê.

Điều 12. — Khi ly hôn, việc chia tài sản phải công bằng, hợp lý, dựa vào sự đóng góp về công sức của mỗi bên, vào tình hình tài sản và tình trạng cụ thể của gia đình, và phải chú trọng bảo vệ quyền lợi của người vợ, con cái và lợi ích của sản xuất. Nếu vợ chồng còn ở chung với cha mẹ, thì ngoài việc chia tài sản riêng, còn căn cứ vào công sức mà vợ hoặc chồng đã đóng góp vào việc xây dựng tài sản chung của gia đình để xét đền bù công sức cho thích đáng.

Khi ly hôn cần đòi trả của.

Điều 13. — Những điều quy định trong luật hôn nhân và gia đình ngày 29 tháng 12 năm 1959 và những quy định trong điều lệ này đều được áp dụng trong khu tự trị Tây-bắc. Ai vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Ủy ban hành chính khu tự trị Tây-bắc hướng dẫn cụ thể để bảo đảm thi hành đúng điều lệ này.

Khu tự trị Tây-bắc, ngày 29 tháng 10 năm 1969

Điều lệ này đã được Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn tại Hà-nội, ngày 18 tháng 2 năm 1970.

Ủy ban thường vụ Quốc hội
nước Việt-nam dân chủ cộng hòa
Chủ tịch
TRƯỜNG-CHINH

CÁC BỘ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH số 529-QĐ/TC ngày 3-3-1970 thành lập Công ty đại lý vận tải trực thuộc Bộ.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ nghị định số 160-CP ngày 9-10-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ số 184-CP ngày 24-9-1969 giao cho Bộ Giao thông vận tải thành lập cơ quan đại lý vận tải hàng hóa;

Để cải tiến và tăng cường thêm một bước công tác vận tải hàng hóa phục vụ kịp thời yêu cầu của sản xuất, chiến đấu và nhu cầu đời sống nhân dân ngày càng phát triển,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Thành lập Công ty đại lý vận tải trực thuộc Bộ.

Công ty đại lý vận tải là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập theo chế độ kinh doanh đại lý, được cấp vốn để hoạt động, được mở tài khoản